

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Võ Thị Thanh H, sinh năm 1995.
- **Bị đơn:** anh Phạm T, sinh năm 1990.

Đông địa chỉ: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thanh H và anh Phạm T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh H và anh Phạm T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị H, anh T cùng khai có 02 con chung tên Phạm Võ Nhất T, sinh ngày 20/10/2013 và Phạm Võ Trọng H, sinh ngày 14/12/2017. Sau ly hôn, chị H, anh T thoả thuận thống nhất theo nguyện vọng của con, giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Phạm Võ Nhất T, giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Phạm Võ Trọng H đến trưởng thành, không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Chị H, anh T tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H, anh T là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, có đơn đề nghị được miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- UBND xã An Hoà;
- (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu